

Số: 607/Đ.Đ.Đ. - CPPH

V/v chi phí phát hành cổ phiếu.

Đồng Nai, ngày 06 tháng 07 năm 2022

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần DIC – Đồng Tiên (“*Công ty*”) trân trọng gửi lời chào và cảm ơn đến Quý Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“*SGDCK*”) đã hỗ trợ Công ty chúng tôi trong thời gian vừa qua.

Liên quan đến hồ sơ đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ từ 139.000.000.000 đồng lên 156.225.520.000 đồng, tiếp theo Công văn số 276/CV-ĐCNCB ngày 27/06/2022 v/v đính chính ngày kết thúc đợt chào bán, Công ty có một số giải trình bổ sung về chi phí đợt phát hành cổ phiếu theo đề nghị của SGDCK như sau:

Theo thông tin tại Mục 3 Phần IV của Báo cáo kết quả đợt chào bán số 165/DID-BCPH ngày 16/05/2022, tổng chi phí đợt phát hành cổ phiếu của Công ty là 128.000.000 đồng, bao gồm các khoản mục chi phí như sau:

- Phí tư vấn phát hành: 100.000.000 đồng;
- Phí cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu: 10.000.000 đồng;
- Phí đăng thông báo phát hành: 7.500.000 đồng;
- Phí chốt DSCĐ để thực hiện quyền: 10.500.000 đồng.

Tại thời điểm báo cáo kết quả đợt chào bán ngày 16/05/2022, do chưa ký hợp đồng kiểm toán vốn nên Công ty chưa có cơ sở tính toán chi phí kiểm toán vào tổng chi phí đợt phát hành của Công ty. Đến ngày 20/05/2022, Công ty mới chính thức ký Hợp đồng kiểm toán số 112/HĐKT với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) để kiểm toán kết quả phát hành cổ phiếu với phí dịch vụ (chưa bao gồm thuế GTGT) là 12.000.000 đồng.

Trên cơ sở đó, chi phí phát hành tại Mục 3 Phần III của Báo cáo kiểm toán kết quả đợt phát hành là 140.000.000 đồng (cao hơn 12.000.000 đồng so với chi phí phát hành tại Báo cáo kết quả chào bán là 128.000.000 đồng do phát sinh từ chi phí kiểm toán vốn).

Bằng Văn bản này, Công ty công bố lại Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 165/DID-BCPH ngày 16/05/2022 đã điều chỉnh thông tin tại Mục 3, Mục 4 Phần IV theo đề nghị của SGDCK (bao gồm nội dung đã đính chính về ngày kết thúc đợt chào bán theo Công văn số 276/CV-ĐCNCB ngày 27/06/2022), các nội dung khác của Báo cáo kết quả chào bán không thay đổi:

| Thông tin hiện tại | Thông tin điều chỉnh |
|--|---|
| 3. Tổng chi phí: 128.000.000 đồng - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng. - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng. - Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng. - Chi phí khác (nếu có): 128.000.000 đồng, ... | 3. Tổng chi phí: 140.000.000 đồng - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng. - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng. - Phí kiểm toán (nếu có): 12.000.000 đồng. - Chi phí khác (nếu có): 128.000.000 đồng, ... |



| Thông tin hiện tại | Thông tin điều chỉnh |
|--|--|
| 4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 17.097.520.000 đồng. | 4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 17.085.520.000 đồng. |

(Đính kèm Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 165/DID-BCPH ngày 16/05/2022 đã điều chỉnh thông tin).

Trên đây là một số nội dung giải trình và bổ sung tài liệu liên quan đến chi phí đợt chào bán cổ phiếu của CTCP DIC – Đồng Tiến. Công ty cam kết các thông tin trình bày nêu trên là đúng sự thật và cam kết tuân thủ theo quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Công ty rất mong nhận được sự hỗ trợ và giúp đỡ của Quý Sở Giao dịch Chứng khoán.

Trân trọng cảm ơn./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBCK, VSD “để báo cáo”;
- Lưu: VT.



Trần Anh Điền



Số: 165/DID-BCPH

Đồng Nai, ngày 16 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 37/GCN-UBCK
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 02/03/2022)

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN DIC – ĐỒNG TIẾN
2. Tên viết tắt: DIC – DONG TIEN JS CO
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô 17 Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 2, tỉnh lộ 25B, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
4. Số điện thoại: (0251) 352 1752 Số fax: (0251) 352 1953 Website: www.dicdongtien.vn
5. Vốn điều lệ: 139.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi chín tỷ đồng).
6. Mã cổ phiếu: DID
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nhơn Trạch
Số hiệu tài khoản: 0401000036679
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600692809 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 03/08/2004, cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 25/11/2019.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần DIC – Đồng Tiến.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 6.950.000 cổ phiếu (Sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn cổ phiếu), trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 6.950.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 69.500.000.000 đồng (Sáu mươi chín tỷ năm trăm triệu đồng), trong đó:

- Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 69.500.000.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối (*thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đấu giá...*): Thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:
- Đối với các cổ đông đã lưu ký cổ phiếu: Phân phối thông qua các thành viên lưu ký;
 - Đối với các cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu: Phân phối tại trụ sở CTCP DIC – Đồng Tiến.
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
- Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày 12/04/2022 đến ngày 26/04/2022;
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 12/04/2022 đến ngày 06/05/2022.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 06/05/2022.
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong Quý 2 năm 2022, sau khi Công ty Cổ phần DIC – Đồng Tiến hoàn tất đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

| Đối tượng mua cổ phiếu | Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu) | Số cổ phiếu chào bán | Số cổ phiếu được đăng ký mua | Số cổ phiếu được phân phối | Số nhà đầu tư đăng ký mua | Số nhà đầu tư được phân phối | Số nhà đầu tư không được phân phối | Số cổ phiếu còn lại | Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối |
|---------------------------------------|-------------------------------|----------------------|------------------------------|----------------------------|---------------------------|------------------------------|------------------------------------|---------------------|-------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8=6-7 | 9=3-5 | 10 |
| 1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng | 10.000 | 6.950.000 | 1.722.552 | 1.722.552 | 118 | 118 | 0 | 5.227.448 | 24,78% |
| 2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết | 10.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0% |
| Tổng số | | 6.950.000 | 1.722.552 | 1.722.552 | 118 | 118 | 0 | 5.227.448 | 24,78% |
| 1. Nhà đầu tư trong nước | 10.000 | 6.927.600 | 1.721.152 | 1.721.152 | 116 | 116 | 0 | 5.206.448 | 24,85% |
| 2. Nhà đầu tư nước ngoài | 10.000 | 22.400 | 1.400 | 1.400 | 2 | 2 | 0 | 21.000 | 6,25% |

| Đối tượng mua cổ phiếu | Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu) | Số cổ phiếu chào bán | Số cổ phiếu được đăng ký mua | Số cổ phiếu được phân phối | Số nhà đầu tư đăng ký mua | Số nhà đầu tư được phân phối | Số nhà đầu tư không được phân phối | Số cổ phiếu còn lại | Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối |
|---|-------------------------------|----------------------|------------------------------|----------------------------|---------------------------|------------------------------|------------------------------------|---------------------|-------------------------------|
| nước | | | | | | | | | |
| 2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ | 10.000 | 22.400 | 1.400 | 1.400 | 2 | 2 | 0 | 21.000 | 6,25% |
| Tổng số | | 6.950.000 | 1.722.552 | 1.722.552 | 118 | 118 | 0 | 5.227.448 | 24,78% |

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): Không có.

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định: Không có.

IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.722.552 cổ phiếu, tương ứng 24,78% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 1.722.552 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 17.225.520.000 đồng, trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 17.225.520.000 đồng;
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
- Tổng chi phí: 140.000.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Phí kiểm toán (nếu có): 12.000.000 đồng.
 - Chi phí khác (nếu có): 128.000.000 đồng, trong đó:

- + Phí tư vấn phát hành: 100.000.000 đồng.
- + Phí cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng: 10.000.000 đồng.
- + Phí đăng báo thông báo phát hành: 7.500.000 đồng
- + Phí chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tại VSD: 10.500.000 đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 17.085.520.000 đồng.

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

1. Cơ cấu vốn

| TT | Danh mục | Số lượng cổ đông | Số cổ phần sở hữu | Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá | Tỷ lệ sở hữu |
|-----------|---|------------------|-------------------|--------------------------------------|---------------|
| I | Cổ đông trong nước, nước ngoài | | | | |
| 1 | Trong nước | 1.065 | 15.576.352 | 155.763.520.000 | 99,70% |
| 1.1 | Nhà nước | 0 | 0 | 0 | 0% |
| 1.2 | Tổ chức | 3 | 10.409.900 | 104.099.000.000 | 66,63% |
| 1.3 | Cá nhân | 1.062 | 5.166.452 | 51.664.520.000 | 33,07% |
| 2 | Nước ngoài | 5 | 46.200 | 462.000.000 | 0,30% |
| 2.1 | Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% VĐL | 0 | 0 | 0 | 0% |
| 2.2 | Cá nhân | 5 | 46.200 | 462.000.000 | 0,30% |
| | Tổng cộng (1 + 2) | 1.070 | 15.622.552 | 156.225.520.000 | 100% |
| II | Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác | | | | |
| 1 | Cổ đông sáng lập | 0 | 0 | 0 | 0% |
| 2 | Cổ đông lớn | 2 | 10.400.000 | 104.000.000.000 | 66,57% |
| 3 | Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết | 1.068 | 5.222.552 | 52.225.520.000 | 33,43% |
| | Tổng cộng (2 + 3) | 1.070 | 15.622.552 | 156.225.520.000 | 100% |

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

| TT | Tên cổ đông | Số GCN ĐKDN hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|------------------|---|---|-------------------|---------------|
| 1 | Công ty Cổ Phần Cấu kiện Bê tông Nhơn Trạch 2 | 3600810322 | 6.500.000 | 41,61% |
| 2 | Công ty Cổ phần Siêu thị Vật liệu Xây dựng Thế giới Nhà | 3603497972 | 3.900.000 | 24,96% |
| Tổng cộng | | | 10.400.000 | 66,57% |

VI. TÀI LIỆU GỬI KÈM

- Văn bản xác nhận ngày 16/05/2022 của Vietinbank – CN KCN Biên Hòa v/v xác nhận số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Nghị quyết HĐQT số 1605/2022/NQ-HĐQT ngày 16/05/2022 thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu và sửa đổi Điều lệ về thay đổi vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DIC – ĐỒNG TIẾN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Anh Điền

